TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN B
TỈNH QUẢNG NAM
Bản án số: 79/2018/HS-ST
Ngày 26/12/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN B, TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Trung.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Nguyễn Văn Tươi
Bà: Lương Thị Kim Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phước – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2018/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Văn H - Sinh năm 1989, sinh trú quán: Thôn An X, xã Quế T, huyện Hiệp Đ, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: Tổ 54, phường Hòa Q, quận Ngũ Hành S, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Th, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1971; có vợ Võ Thị B, sinh năm 1992 và một con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Chưa. Nhân thân Ngày 02/01/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Quế S tuyên phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 27/9/2018, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Điện B. "có mặt".

Người bị hại: Bà Võ Thị Li - Sinh năm: 1968, trú tại thôn Phước C, xã Bình T, huyện Thăng B, tỉnh Quảng Nam. "vắng mặt có lý do"

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Võ Văn D, sinh năm 1970, trú tại Tổ 28, phường Hòa Q, quận Ngũ Hành S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt có lý do"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 11 giờ 20 phút ngày 25/9/2018 bị cáo H điều khiển xe hiệu Sirius biển kiểm soát 43X3-1299 do ông Võ Văn D đứng tên chủ sở hữu, lưu thông trên đường

Phạm Như Xương. Khi đến đoạn thuộc khối Tứ Câu, phường Điện N, bị cáo H phát hiện bà Phan Thị Ngọc L chở bà Võ Thị Li ngồi sau, mang theo một túi xách (màu trắng đen) để trên chân trái bà Li, khoảng giữa hai người, đang đi phía trước nên bị cáo H nảy sinh ý định giật túi xách. Bị cáo H tăng tốc xe máy, vượt lên bên trái, ngang xe máy của bà L, bị cáo H đưa tay phải ra nắm lấy quai túi xách rồi giật túi xách của bà Li. Giật được túi xách, bị cáo H tăng tốc bỏ chạy lên cầu Tứ C, rẽ phải chạy về hướng Đà Nẵng. Bị cáo H chạy vào đường bê tông thuộc xã Hòa Ph, huyện Hòa Vang rồi dừng xe máy lại ở đường bê tông thuộc thôn Giáng N 1, xã Hòa Ph, huyện Hòa Vang lục lấy tài sản, bị cáo H lấy trong túi xách số tiền 2.025.000 đồng, một điện thoại Iphone 6, một số tờ tiền nước ngoài, rồi vứt lại túi xách bên đường rồi bỏ đi. Bị cáo H chạy xe vào khu vực trung tâm thành phố Đà Nẵng bán lại điện thoại Iphone 6 vừa giật được ở một cửa hàng điện thoại di động với giá 500.000 đồng, bán các tờ tiền nước ngoài ở tiệm vàng được 770.000 đồng, số tiền 2.025.000 đồng bị cáo H đã tiêu xài cá nhân.

Theo kết luận định giá tài sản số 71/HĐ.ĐG ngày 26/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Điện B xác định: Một điện thoại di động hiệu Iphone 6 đã qua sử dụng có giá 6.000.000 đồng; hai tờ tiền mệnh giá 02 đô la Mỹ có giá 93.200 đồng; Một tờ tiền mệnh giá 40 đô la Úc có giá 657.200 đồng. Tổng tài sản bị chiếm đoạt có giá 8.775.400 đồng.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra tạm giữ một túi xách cùng một số giấy tờ cá nhân mang tên Võ Thị Li, đã được trao trả cho chủ sở hữu là bà Li; một xe máy hiệu Sirius, biển kiểm soát 43X3-1299 đã trao trả cho chủ sở hữu là ông Võ Văn D; một áo khoát màu xám và một mũ bảo hiểm của bị cáo H, được sử dụng khi thực hiện hành vi cướp giật. Hiện đã được chuyển Cơ quan thi hành án dân sự thị xã Điện B.

Về dân sự: Đại diện gia đình bị cáo Lê Văn H đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng và bà Võ Thị Li đã nhận lại túi xách cùng giấy tờ liên quan nên không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2018. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội: "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Văn H về tội Cướp giật tài sản, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản".

Về vật chứng đề nghị tuyên trả lại một áo khoát màu vàng xám và một mũ bảo hiểm màu đen cho bị cáo H.

Bị cáo Lê Văn H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng và cũng đồng ý với lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đối với người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có lý do. Xét thấy việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Nên căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về tố tụng hình sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về căn cứ buộc tội: Vào lúc 11 giờ 20 phút ngày 25/9/2018 tại đường Phạm Như Xương thuộc khối phố Tứ C, phường Điện N, thị xã Điện B, bị cáo H đã điều khiển xe máy hiệu Sirius biển số 43X3-1299 giật túi xách của bà Võ Thị Li khi bà Li đang đi xe máy, bên trong có 2.025.000 đồng, một điện thoại Iphone 6, một số tờ tiền các nước, cùng giấy tờ tùy thân mang tên Võ Thị Li. Theo kết luận định giá tài sản số 71/HĐ.ĐG ngày 26/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Điện B kết luận tổng tài sản bị chiếm đoạt có giá 8.775.400 đồng. Lời nhận tội của bị cáo Lê Văn H là phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên toà. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã sử dụng xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông cố ý giật lấy tài sản của người bị hại đang lưu thông cùng chiều một cách công khai rồi nhanh chóng tẩu thoát, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy Cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B đã truy tố bị cáo H phạm tội "Cướp giật tài sản" với tình tiết định khung "dùng thủ đoạn nguy hiểm" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được rằng tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm một cách trái pháp luật đều phải xử lý. Song xuất phát từ bản tính tham lam, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại để bất ngờ giật lấy tài sản rồi nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm nghiêm trọng đến quyền sở hữu về tài sản của công dân mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng tình hình trật tự trị an tại địa phương, mà còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng người dân khi lưu thông trên tuyến đường này. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo để có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho những ai có tư tưởng như bị cáo.

[5] Xét nhân thân, tuy bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhưng vào ngày 02/01/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Quế S tuyên phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong. Bị cáo không có tình tiết tặng nặng, tình tiết giảm nhẹ bị cáo H đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình, tác động gia đình bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho người bị hại, người bị hại có đơn xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy, bị cáo H hiện không có việc làm, thu nhập không ổn định. Do vậy, không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Tại phiên toà Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn về Điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là phù hợp cần chấp nhận. Riêng về hình phạt đối với bị cáo H từ 36 tháng đến 42 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra tạm giữ một túi xách cùng một số giấy tờ cá nhân mang tên Võ Thị Li, đã được trao trả cho chủ sở hữu là bà Li; một xe máy hiệu Sirius, biển kiểm soát 43X3-1299 đã trao trả cho chủ sở hữu là ông Võ Văn D, Hội đồng xét xử xét thấy Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho chủ sở hữu theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với một áo khoát màu xám và một mũ bảo hiểm màu đen của bị cáo H sử dụng khi thực hiện hành vi cướp giật Hội đồng xét xử xét thấy đây không phải là công cụ mà bị cáo dùng trong việc phạm tội, do đó áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo Hiền.

[9] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội: "Cướp giật tài sản".

- Áp dụng điểm d khoản 2Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H 02 (Hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 27/9/2018.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên trả lại một áo khoát màu xám và một mũ bảo hiểm màu đen của bị cáo H (Vật chứng đang

tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện B, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/112018).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo gởi lên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam để xin xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án của tòa sơ thẩm gởi đến.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Nam Trung

Nơi nhận:
- *Toà án Tỉnh Quảng Nam*
- *VKS,Công an thị xã*
- *Người tham gia tố tụng..*
- *Thi hành án DS*
- *Công an Quảng Nam*
- *Lưu hồ sơ*